

NHIỆM VỤ CHO TRẺ LÀM QUEN CHỮ CÁI Ở TRƯỜNG MẦM NON TỪ GÓC NHÌN NGÔN NGỮ HỌC

Nhận bài:

19 – 02 – 2016

Chấp nhận đăng:

20 – 06 – 2016

<http://jshe.ued.udn.vn/>

Lê Thị Anh Kiều^{a*}, Lê Thị Thanh Nhân^a

Tóm tắt: Chuẩn bị cho trẻ đến trường phổ thông là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của giáo dục mầm non nhằm trang bị các tiền đề cơ bản giúp trẻ có thể sẵn sàng với việc học ở tiểu học. Tuy nhiên trên thực tế, việc thực hiện nhiệm vụ nói trên, trong đó có nội dung chuẩn bị cho việc học đọc, học viết của trẻ ở các nhà trường mầm non còn chứa đựng khá nhiều điểm bất cập. Trong bài viết này, từ góc nhìn ngôn ngữ học kết hợp quan điểm liên thông với chương trình Tiếng Việt lớp 1, chúng tôi tiến hành phân tích những phương diện bất hợp lý của hoạt động cho trẻ làm quen chữ cái trong giáo dục mầm non, qua đó đưa ra một số đề xuất giúp cho hoạt động này được thực hiện một cách khoa học, đúng hướng, có thể đáp ứng các đòi hỏi cấp thiết của thực tiễn giáo dục.

Từ khóa: giáo dục mầm non; học đọc; học viết; làm quen chữ cái; ngôn ngữ học; tiền đọc viết.

1. Đặt vấn đề

Chỉ thị 2325 của Bộ Giáo dục & Đào tạo về việc chấn chỉnh tình trạng dạy trước chương trình lớp 1 ban hành ngày 28 tháng 6 năm 2013, kèm theo đó là những tuyên truyền giải thích về tác hại của việc dạy trẻ mầm non tập viết và tính toán, tính đến nay đã gần tròn 2 năm. Thế nhưng, cho đến thời điểm này, đối với nhiều giáo viên mầm non (GVMMN) lẫn các bậc cha mẹ, câu chuyện cho trẻ học chữ, học viết trước khi vào tiểu học vẫn là một trăn trở nhức nhối, một bài toán chưa có lời giải.

Hiện, ở nhiều địa bàn trên toàn quốc đang tồn tại một nghịch lý, đó là: Các trường mầm non càng nghiêm túc thực hiện Chỉ thị 2325 của Bộ Giáo dục & Đào tạo thì càng phải đối mặt với sức ép “tẩy chay” từ phía phụ huynh. Rất nhiều trường hợp phụ huynh đặt vấn đề “rút trẻ” để gửi đến các nhóm dạy tư mà ở đó, con em họ được học viết, học đọc, được đảm bảo “không thua kém bạn bè” khi vào lớp 1.

Rõ ràng, có một câu hỏi bức thiết đặt ra là: Tại sao

một chủ trương có đầy đủ cơ sở khoa học và pháp lý, được cụ thể bằng Chỉ thị của ngành Giáo dục như vậy lại vẫn không nhận được sự đồng thuận của nhiều đối tượng liên quan mà trước hết là của các bậc phụ huynh, những người ngày đêm đau đầu để mang lại mọi điều tốt đẹp cho con trẻ? Nhằm tìm kiếm một lời lý giải thỏa đáng cho hiện trạng, trong bài viết này, trên cơ sở tiếp cận từ góc nhìn ngôn ngữ học, chúng tôi thực hiện phân tích, đánh giá một số khía cạnh cơ bản của hoạt động cho trẻ làm quen với chữ cái – nội dung cốt lõi của chuyên đề “làm quen với văn học và chữ viết” trong chương trình giáo dục mầm non (GDMMN), qua đó đưa ra một số đề xuất để nâng cao tính hiệu quả của nhiệm vụ chuẩn bị cho trẻ học đọc, học viết.

2. Nội dung

2.1. Hoạt động cho trẻ làm quen chữ cái ở trường mầm non – những vấn đề bất cập

Cho trẻ làm quen chữ cái là một trong những nội dung trọng tâm của nội dung dạy học cho trẻ *làm quen với chữ viết*, được thiết kế trong chương trình GDMMN độ tuổi mẫu giáo nhỡ và lớn hiện hành. Mục đích chính của hoạt động là nhằm hình thành một số năng lực cơ

^a Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng

* Liên hệ tác giả

Lê Thị Anh Kiều

Email: leanhkieu@gmail.com

bản giúp trẻ sẵn sàng với việc học đọc, học viết ở tiểu học. Tuy nhiên, sau nhiều năm thực hiện, hoạt động này càng tỏ ra kém hiệu quả, rối rắm và lộn xộn. Nguyên nhân cơ bản của vấn đề, theo chúng tôi, trước hết là bởi việc cho trẻ làm quen chữ cái trong trường mầm non chưa đựng khá nhiều điểm bất cập từ mục tiêu dạy học cho đến quá trình tổ chức thực hiện.

2.1.1. Về mục tiêu dạy học

Điểm đáng nói đầu tiên là tính không rõ ràng của mục tiêu đối với hoạt động cho trẻ làm quen chữ cái. Chương trình GDMN xác định mục tiêu cần đạt của hoạt động là trẻ có thể “nhận dạng các chữ cái”, “tô, đồ được các nét chữ” và “sao chép một số chữ cái, tên của mình” [3]. Theo đó, hướng dẫn đánh giá trẻ dựa theo Chuẩn phát triển trẻ 5 tuổi ứng với nội dung trên là: Trẻ Đạt nếu “biết sử dụng các dụng cụ viết, vẽ khác nhau; bắt chước hành vi viết trong vui chơi và các hoạt động hằng ngày; sao chép được các từ, chữ cái theo trật tự (Chỉ số 88); trẻ tự “viết” tên của mình theo trí nhớ không cần sự giúp đỡ (Chỉ số 89); trẻ thực hiện viết theo đúng quy tắc của tiếng Việt: viết từ trái qua phải, từ trên xuống dưới (Chỉ số 90); nhận dạng được ít nhất 20 chữ cái, phát âm đúng (Chỉ số 91)” [4, tr.46-47]. Vậy nhưng, thế nào là “sao chép được”, thế nào là “viết được” với chữ “viết” đặt giữa hai dấu ngoặc kép đầy tu từ như thế vẫn là một câu hỏi khó đối với nhiều phụ huynh và cả giáo viên. Trên thực tế, khi dự khán một số tiết dạy *làm quen chữ cái* tại các trường mầm non thuộc nội thành thành phố Đà Nẵng, chúng tôi nhận thấy các giáo viên vẫn công nhận trẻ “sao chép” đúng ngay cả khi trẻ đưa nét ngược với hướng viết chữ với lí lẽ là “sao chép thì chỉ cần đúng hình dạng”. (Thậm chí, có giáo viên khi thiết kế hiệu ứng chạy nét trên phần mềm PowerPoint cũng không chú ý đến trật tự xuất hiện chính xác của các nét chữ). Dù rằng Từ điển tiếng Việt chỉ giải thích ngắn gọn: *Sao chép* là “chép lại đúng y như bản gốc” và *viết* tức “vạch những đường nét tạo thành chữ”, tuy nhiên ở góc độ khoa học, để việc “sao chép” và “viết” trở thành hoạt động có tác dụng chuẩn bị những kĩ năng tiền đề cho việc học viết về sau thì chuyện đưa đúng trật tự và đúng hướng các nét chữ rõ ràng là tối quan trọng. Nếu không, vô hình trung, GVMN sẽ trở thành thủ

phạm cho những “vết chàm” rất khó tẩy rửa trong kĩ năng viết chữ của trẻ em.

Điểm bất cập thứ 2 ở góc độ mục tiêu đó là tính thiếu khoa học. Cụ thể là, việc đặt ra yêu cầu trẻ có thể “nhận dạng” và “phát âm” chữ cái là một điều không thoả đáng và trong một số trường hợp đó là nhiệm vụ bất khả thi nếu xét từ phương diện ngôn ngữ. Làm sao trẻ mầm non có thể *phát âm* đối với các chữ cái ghi âm vị khi mà có rất nhiều âm vị tiếng Việt mang đặc tính vô thanh như /t/, /c/, /k/, /t /, / s /, / f /,... hay các nguyên âm ngắn như “a ngắn” (chữ ă) và “ơ ngắn” (chữ ô)? Rõ ràng, việc không phân biệt rạch ròi giữa *chữ* và *âm*, giữa *gọi tên chữ cái* và *phát âm âm vị được ghi bằng chữ cái trong tiếng* của những người làm chương trình cũng như của các chuyên gia hướng dẫn tổ chức thực hiện và của cả GVMN đã khiến cho việc thực hiện mục tiêu dạy học trở thành điều không tưởng và hoạt động dạy chữ cái trong trường mầm non đôi lúc đôi chỗ trở nên lộn xộn.

2.1.2. Về nội dung và phương pháp tổ chức hoạt động

Chính sự thiếu khoa học và mơ hồ của mục tiêu nói trên đã khiến cho việc lựa chọn các nội dung dạy học cũng chứa đựng nhiều bất cập. Điều này thể hiện trước hết ở khâu phân tích cấu tạo chữ cái. Hiện các mẫu chữ được hướng dẫn giới thiệu cho trẻ trong chương trình bao gồm chữ in thường, chữ in hoa và chữ viết thường, trong đó mẫu chữ in thường là bắt buộc. Về bản chất, thao tác phân tích cấu tạo khi giới thiệu chữ cái cho trẻ mầm non có 2 ý nghĩa: *một là để giúp trẻ có cơ sở để ghi nhớ hình dạng chữ, phục vụ cho việc nhận diện mặt chữ, hai là cung cấp tri thức về nét, hướng nét hỗ trợ cho hoạt động tô đồ nét chữ, sao chép chữ cái và từ*. Chiếu theo các mục đích đó, có thể thấy hoạt động phân tích cấu tạo mẫu chữ in thường trong tổ chức cho trẻ làm quen chữ cái trên thực tế chỉ đảm bảo được nhiệm vụ thứ nhất (giúp trẻ ghi nhớ mặt chữ đối với mẫu chữ in thường), tức là chuẩn bị cho việc học đọc. Còn với mục tiêu chuẩn bị cho việc học viết thì việc làm này hoàn toàn không có ý nghĩa nếu không muốn nói là có tác động tiêu cực tới kĩ năng viết chữ sau này của các em, bởi lẽ mẫu chữ mà trẻ cần phải luyện viết trước tiên trong trường tiểu học là chữ viết thường chứ không phải chữ in. Để chuẩn bị cho việc học viết, trẻ cần thiết phải được trang bị những hiểu biết và kĩ năng thực hiện các

nét chữ theo mẫu viết thường vốn có nhiều điểm rất khác biệt so với mẫu in thường ở phương diện cấu tạo. Nếu không được chỉ dẫn về vị trí đặt bút, hướng đưa nét và trật tự các nét, trẻ sẽ thực hiện việc tô đồ nét chữ một cách tự phát, tùy tiện, dần dần sẽ hình thành những thói quen không tốt, có tác động tiêu cực đến kỹ năng viết chữ về sau.

Bên cạnh hoạt động phân tích cấu tạo chữ cái thì câu chuyện tô đồ các nét chữ, sao chép chữ cái, từ cũng là một vấn đề nan giải trong nhiệm vụ dạy trẻ làm quen với chữ ở trường mầm non. Thực tế hiện nay, đa số các trường mầm non đang hết sức lúng túng trong việc tổ chức thực hiện nội dung dạy trẻ tô đồ, sao chép chữ. Theo Chỉ thị 2325 thì hoạt động cho trẻ tô nôi, viết chữ cái như trước đây là không được phép. Tuy nhiên, nếu xem hoạt động làm quen chữ cái là cốt lõi của việc chuẩn bị cho trẻ học đọc, học viết ở tiểu học và xét trong quan hệ với chương trình dạy Tập viết ở lớp 1 (1 tuần cho việc tô các nét cơ bản, đến tuần thứ 2 trẻ đã phải viết chữ cái và viết tiếng) thì đó là một sự chuẩn bị dưới yêu cầu. Trẻ nếu không thuần thục trong việc đưa nét bút đúng trình tự, đúng hướng nét thì sẽ khó có thể tự tin và thành công với nhiệm vụ học viết trong nhà trường phổ thông.

Rõ ràng, chuẩn bị cho trẻ sẵn sàng với việc học ở trường tiểu học là một nhiệm vụ tối quan trọng của GDMN bởi những cảm nhận ban đầu đối với việc học (ham thích, tự tin hay hụt hẫng, mỗi mặt) có tác động mạnh mẽ đến hứng thú, lòng đam mê học tập của trẻ không chỉ ở những ngày đầu vào lớp 1 mà còn có thể theo trẻ trong suốt cả cuộc đời. Vậy nên rất cần có một cái nhìn thấu đáo, toàn diện, khoa học về nhiệm vụ này để có thể xây dựng được một chương trình giáo dục hợp lý nhằm trang bị cho trẻ các điều kiện cần thiết từ hứng thú động cơ cho đến kiến thức kỹ năng, giúp trẻ có thể thành công ngay từ những ngày đầu đến với việc học đọc viết chính quy trong nhà trường tiểu học.

2.2. Một số định hướng trong xây dựng chương trình và tổ chức hoạt động cho trẻ làm quen chữ cái

2.2.1. Chính danh hoá mục tiêu và nội dung dạy học

Tâm lý học xác định vui chơi là hoạt động chủ đạo của trẻ độ tuổi mầm non. Tuy nhiên, từ phương diện giáo dục, đối với trẻ tuổi mầm non, bản chất của chơi

chính là sự *ngụy trang* việc học. Học bằng chơi, chơi mà học. Học là nội dung, chơi là hình thức. Do đó, ở góc độ mục tiêu và nội dung giáo dục, thiết nghĩ, các vấn đề cần thiết phải được chính danh về tên gọi để đảm bảo kết quả giáo dục đáp ứng đúng yêu cầu.

Đối với hoạt động cho trẻ làm quen với chữ cái, xét ở bình diện ngôn ngữ học thì đó chính là một trong những nhiệm vụ nhằm chuẩn bị các tiền đề căn bản giúp trẻ có thể tiếp cận với một công việc hết sức quan trọng đối với cuộc đời của mỗi người: đọc và viết. Nói cách khác, mục đích cho trẻ làm quen chữ cái cốt lõi chính là góp phần hình thành và phát triển *khả năng tiền đọc viết* cho trẻ.

Khả năng tiền đọc viết (emergent literacy) là một thuật ngữ thuộc lĩnh vực ngôn ngữ trẻ em, chỉ loại năng lực tiền đề chuẩn bị cho hoạt động đọc, viết. Về bản chất, đó là một cấu trúc bao gồm phức hợp các thành tố từ nhận thức, thái độ, động cơ đến các kỹ năng cơ bản nhằm giúp các cá nhân sẵn sàng với việc học đọc, học viết. Theo các nghiên cứu về khả năng tiền đọc viết, năng lực này cơ bản được cấu thành bởi các thành tố hợp phần như động cơ và hứng thú với chữ viết; sự phát triển lời nói miệng; khả năng tương tác với sách; sự phát triển kiến thức siêu ngôn ngữ và vốn sống; khả năng nhận thức và thao tác với chữ viết, chữ cái; các kỹ năng vận động tiền viết.

Với vị trí, ý nghĩa là hoạt động nhằm phát triển khả năng tiền đọc viết cho trẻ em, có thể thấy, tên gọi *cho trẻ làm quen với chữ cái* là không đủ bao quát trong chuyển tải mục tiêu của hoạt động, đồng thời, cách gọi đó còn khiến cho các nhiệm vụ và yêu cầu cần thiết phải đạt trở nên thiếu tường minh. Cụm từ *làm quen* cũng rất dễ gây nảy sinh tâm lý coi thường, không đánh giá đúng tầm quan trọng của công việc.

Theo chúng tôi, GDMN cần đặt nhiệm vụ cho trẻ làm quen chữ cái (thuộc hợp phần *khả năng nhận thức và thao tác chữ viết, chữ cái*) vào trong mạch các hoạt động hình thành và phát triển *khả năng tiền đọc viết* cho trẻ, theo đó, *cho trẻ làm quen với chữ cái* được chính danh thành *phát triển khả năng nhận thức và thao tác với chữ cái*. Điều này sẽ là cơ sở quan trọng giúp giáo viên có thể xây dựng được các nội dung giáo dục phù hợp, đầy đủ và khoa học trong việc chuẩn bị cho trẻ học đọc, học viết, tránh tình trạng lẫn lộn giữa đọc, viết và tiền đọc viết mà hệ lụy của nó là việc dạy trước chương trình lớp 1 cho trẻ

mầm non – một vấn nạn của GDMN hiện đang được Bộ Giáo dục quyết liệt chấn chỉnh.

2.2.2. Liên thông hoá với giáo dục tiểu học

Đọc, viết – với ý nghĩa là các thao tác trí tuệ: chỉ *khả năng phiên chuyển các kí tự thành âm thanh và thông hiểu nó (đọc)* hay *khả năng biểu đạt tư tưởng tình cảm bằng hệ thống kí hiệu (viết)* là những năng lực phức tạp, phát triển theo từng giai đoạn gắn với sự trưởng thành của nhận thức, tư duy. Điều này cũng tức là, mặc dù việc hình thành và phát triển khả năng tiền đọc viết cho trẻ là cần thiết phải thực hiện ngay cả khi trẻ còn ở trong giai đoạn tiền ngôn ngữ nhưng đó nhất định không chỉ là công việc của riêng bậc GDMN. Để nhiệm vụ chuẩn bị cho hoạt động đọc, viết có hiệu quả, rõ ràng cần phải có sự liên thông về mặt chương trình giữa bậc học mầm non và bậc kế cận là tiểu học. Chương trình dạy đọc, viết ở tiểu học cần phải được thiết kế theo hướng tiếp nối từ những tiền đề mà GDMN đã xây dựng được và ngược lại, GDMN cũng cần biết bao quát các nhiệm vụ trẻ cần phải thực hiện khi vào lớp 1 để có thể chuẩn bị các nền tảng tốt nhất. Có được sự liên thông đó, chắc chắn sẽ khắc phục được các vênh lệch, bất cập như đang tồn tại hiện nay.

Theo cấu trúc chương trình môn tiếng Việt lớp 1 thì việc nhận dạng các chữ cái ghi âm (bao gồm cả các chữ 1 kí tự và 2, 3 kí tự) được thiết kế trong nội dung dạy Học vần ở các tuần học đầu tiên với dung lượng chữ tăng liên tục theo mỗi tuần (tuần 1: 2 chữ, tuần 2: 2 chữ, tuần 3: 4 chữ, tuần 4: 6 chữ, tuần 5: 8 chữ, tuần 6: 12 chữ). Đối với môn Tập viết, hoạt động tô, viết nét chữ được tổ chức duy nhất trong tuần đầu tiên. Từ tuần thứ 2 trở đi, trẻ bắt đầu việc tô, viết chữ cái, viết tiếng, từ, ngữ [2]. Căn cứ vào chuẩn kiến thức - kĩ năng, có thể thấy việc dạy nhận dạng chữ trong *Học vần* và tô, viết nét chữ trong *Tập viết* ở lớp 1 được xây dựng với ý nghĩa là hoạt động củng cố. Đồng thời, các mục tiêu cần đạt đối với nhiệm vụ tập viết cũng cho thấy một đòi hỏi khá cao ở kĩ năng này (trẻ phải viết được các từ ngữ ứng dụng ngay từ tuần thứ 3).

Đối sánh các nhiệm vụ trẻ cần làm khi vào lớp 1 với những gì nhà trường mầm non chuẩn bị theo yêu cầu của Chỉ thị 2325, hoàn toàn dễ dàng nhận ra là có một sự vênh lệch, một quãng đứt giữa GDMN và giáo dục tiểu học. Đó chính là lí do dẫn đến việc các bậc phụ

huynh trong khi chờ đợi ngành giáo dục bắc chiếc cầu nối để trẻ có thể bước những bước đi bình yên và thoải mái trong những ngày đầu đi học đã tự tìm hướng giải quyết bằng cách cho trẻ đi học thêm trước khi vào lớp 1.

Như vậy, cuộc chạy đua ôn luyện để con trẻ bước vào tiểu học của các bậc phụ huynh là có thể lí giải. Và rõ ràng, với tình trạng so vênh đầy bất cập giữa chương trình GDMN và giáo dục tiểu học như đã phân tích thì chỉ với Chỉ thị 2325 là hoàn toàn chưa đủ để giải toả những lo lắng của phụ huynh cũng như để giải quyết vấn đề. GDMN, trên cơ sở nghiên cứu chương trình của nhà trường tiểu học, cần phải có sự chuẩn bị đầy đủ và tốt hơn nữa để đảm bảo trẻ có thể thành công với việc học ở chặng đường tiếp theo.

2.2.3. Cấu trúc hoá các nội dung phát triển

Muốn hoàn thành nhiệm vụ của bậc học trong hệ thống giáo dục quốc dân, nhà trường mầm non cần phải trang bị đủ những điều kiện cần thiết cho trẻ vào lớp 1. Tuy nhiên, cái “đủ” vốn hết sức hiển nhiên về phương diện lí luận đó lại là một bài toán cực kì phức tạp trong thực tiễn, bởi chỉ cần chuẩn bị “non” một chút, trẻ sẽ không đáp ứng được yêu cầu của việc học ở tiểu học, nhưng nếu thừa đi thì lại gây nên nhiều hệ lụy đối với sự phát triển của các em. Giải quyết vấn đề nan giải này, theo chúng tôi, việc cấu trúc hoá các nội dung (năng lực) phát triển có thể là một giải pháp đặc hiệu.

Như đã khẳng định ở trên, hình thành và phát triển khả năng tiền đọc viết không chỉ là nhiệm vụ của riêng bậc GDMN mà còn là cả của tiểu học (theo mục tiêu của nhiều hệ thống giáo dục thì trẻ đến hết lớp 3 sẽ kết thúc giai đoạn *học để đọc, viết* và chuyển sang giai đoạn *đọc, viết để học*). Do đó, các thành tố của khả năng tiền đọc viết cần phải được mô tả rõ ràng và được cấu trúc hoá trong đường phát triển. Cụ thể là, phải chỉ ra được các vấn đề cốt lõi như: *khả năng tiền đọc viết về bản chất bao gồm những thành tố bộ phận nào? Sự phát triển của mỗi thành tố diễn ra như thế nào trong từng độ tuổi của trẻ? Trẻ khi hoàn thành chương trình GDMN sẽ phải ở mức độ nào trong đường phát triển đó?* Những mô tả này sẽ là cơ sở vững chắc để tiến tới minh bạch hoá các chức năng nhiệm vụ của GDMN trong việc hình thành, phát triển cho trẻ năng lực nói trên.

2.2.4. Minh bạch hoá các nhiệm vụ dạy học

Cuối cùng thì, để giáo viên mầm non có thể hoàn thành được nhiệm vụ dạy học, điều cốt lõi là họ phải nắm rõ cần phải làm những gì để có thể giúp trẻ đáp ứng

được các nhiệm vụ học tập ở tiểu học. Hiện nay, nhiều ý kiến cho rằng việc không thành công trong hoạt động chuẩn bị để trẻ sẵn sàng với việc học có nguyên nhân từ việc thiếu kiến thức và kỹ năng ngôn ngữ của GVMN. Tuy nhiên, với những bất cập có tính hệ thống như đã nói thì vấn đề năng lực của giáo viên hoàn toàn không phải là một nút thắt khó gỡ của bài toán. Những thiếu hụt về kỹ năng viết chữ, kỹ năng phân tích cấu tạo chữ cái, về tri thức ngôn ngữ học gắn với hệ thống chữ viết là rất dễ khắc phục bằng các chương trình đào tạo, bồi dưỡng giáo viên. Ở đây, điểm mấu chốt chính là ở chỗ GVMN không thể xác định được mình cần phải làm những gì để hoàn thành nhiệm vụ. Cho nên, minh bạch hoá các nhiệm vụ dạy học đối với việc hình thành và phát triển khả năng tiền đọc viết cho trẻ ở trường mầm non, theo chúng tôi chính là điểm thiết yếu để giải quyết vấn đề.

Kết nối chương trình của 2 bậc học mầm non – tiểu học hiện hành, có thể thấy, ở nhà trường mầm non ngoài việc hình thành cho trẻ động lực và hứng thú với việc đọc, viết, rèn luyện sự linh hoạt của cơ ngón tay, cổ tay, khả năng phối hợp tay – mắt và cung cấp cho trẻ một số kiến thức và kỹ năng làm việc với sách và chữ viết như hiện nay, đối với việc chuẩn bị khả năng tiền đọc viết trong hoạt động cho trẻ làm quen chữ cái, cần xác định rõ các nội dung sau:

- Mục tiêu cần đạt của hoạt động ở phương diện phát triển khả năng tiền đọc là giúp trẻ nhận dạng được chữ cái, biết gọi tên chữ cái và biết phát âm đúng âm vị được ghi bằng chữ cái đó trong âm tiết. Về điểm này cần chú ý: hiện tiếng Việt có đến 3 hệ thống tên gọi chữ cái khác nhau (kiểu thuần Việt: “a, bờ, cò, dờ”, kiểu mô phỏng theo tên gọi vốn có của các chữ cái Latinh có từ thời kì chữ Quốc ngữ mới hình thành: “VTV: vê, tê, vê...”, kiểu gọi theo Anh ngữ: “BIDV: bi, ai, đi, vi...”) và chưa được chuẩn hoá bằng văn bản quy phạm pháp luật. Trong thực tế dạy học ở nhà trường phổ thông hiện nay, việc gọi tên chữ được phân chia theo 2 phạm vi: gọi “bê, xê, dê” trong các môn học thuộc khoa học tự nhiên và gọi “bờ, cò” trong dạy tiếng Việt nhằm thuận tiện cho việc đánh vần của trẻ. Giáo viên cần nắm rõ tinh thần đó để thống nhất tên gọi, tránh lẫn lộn các phạm trù âm – chữ khi tổ chức các nội dung dạy học.

- Đối với phương diện hình thành khả năng tiền viết, để tránh cho trẻ phải hoạt động quá sức, không phù hợp với đặc điểm tâm sinh lí, cần xác định yêu cầu đối

với GDMN độ tuổi mẫu giáo lớn là giúp trẻ có hiểu biết về các nét cơ bản theo mẫu chữ viết thường hiện sử dụng trong trường tiểu học và kỹ năng thể hiện các nét cơ bản đúng trật tự nét, hướng nét. Để đạt được điều này, GVMN trước hết cần phải dạy trẻ tư thế ngồi viết, cách cầm bút và điều khiển nét bút; tiếp đến là bổ sung nội dung giới thiệu mẫu chữ viết thường và phân tích một cách cụ thể cấu tạo chữ theo mẫu cả về số nét lẫn cách đặt bút và hướng viết các nét chữ. Khi cung cấp chữ và nét chữ, giáo viên cũng cần phải chú ý đảm bảo đúng tỉ lệ giữa các phần trong chữ, trong nét nhằm hình thành cho trẻ biểu tượng trọn vẹn về nét và chữ, tránh những định kiến tuy tiện đi lại đến quá trình viết chữ về sau của các em. Đồng thời, trong hoạt động tô đồ nét chữ và sao chép chữ cái, từ, việc thể hiện đúng hướng nét và trật tự nét cần phải được sử dụng với ý nghĩa là một tiêu chí quan trọng khi đánh giá.

3. Kết luận

Đọc viết là một năng lực vô cùng quan trọng, theo suốt cuộc đời mỗi người và có tác động đáng kể vào cách thức con người tương tác với cộng đồng, xã hội cũng như trong môi trường học tập và tạo dựng nghề nghiệp. Do đó, chuẩn bị những khả năng tiền đọc viết cho trẻ giai đoạn mầm non là một nhiệm vụ hết sức quan trọng cần được nghiêm túc nhìn nhận, theo đó tiến tới xây dựng những nội dung dạy học hợp lí, khoa học để có thể đảm bảo cho trẻ có được thành công ngay từ những ngày đầu đến với việc học, để với trẻ, mỗi ngày đến trường thực sự là một ngày vui.

Tài liệu tham khảo

- [1] Lê A (2007), Chữ viết và dạy Chữ viết ở tiểu học, NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội.
- [2] Bộ Giáo dục & Đào tạo (2009), Hướng dẫn thực hiện Chuẩn kiến thức, kỹ năng các môn học ở tiểu học, NXB Giáo dục, Hà Nội.
- [3] Bộ Giáo dục & Đào tạo (2009), Chương trình Giáo dục Mầm non (Ban hành kèm Thông tư số 17/2009/TT-BGDĐT ngày 25 tháng 7 năm 2009).
- [4] Phan Lan Anh, Trần Thu Hoà, Hướng dẫn sử dụng và đánh giá trẻ theo Bộ chuẩn phát triển trẻ em 5 tuổi, NXB Giáo dục Việt Nam.

FAMILIARIZING PRESCHOOL CHILDREN WITH THE VIETNAMESE ALPHABET FROM THE PERSPECTIVE OF LINGUISTICS

Abstract: Preparing children for school is one of the key duties of early childhood education that provides fundamental premises to help children get ready for learning at primary school. However, in reality, there still remain many shortcomings in the implementation of the above-mentioned duty, which includes preparation for learning to read and to write. In this paper, from the perspective of linguistics combined with the view of interconnection with the first grade Vietnamese subject curriculum, we analyse the inappropriate aspects in the activity of familiarizing children with the Vietnamese alphabet in early childhood education, thereby proposing some suggestions to make this activity operate scientifically and effectively in order to meet the urgent demands of the educational reality.

Key words: early childhood education; learning to read; learning to write; familiarizing children with the Vietnamese alphabet; linguistics; emergent literacy.